



PTH 350 D

Xơ gan

Giảng viên:
ThS Bs: Nguyễn Phúc Học

L/O/G/O

THÀNH VIÊN CỦA NHÓM:



TRẦN MINH TIẾN



VÕ THANH NAM



BÙI BẢO NHA



NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN



NGUYỄN THỊ XUÂN THANH



Mục tiêu bài học

Trình bày được

1 Các nguyên nhân gây xơ gan

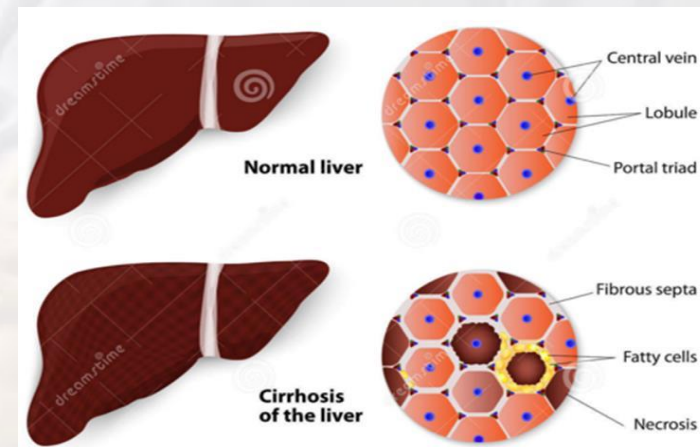
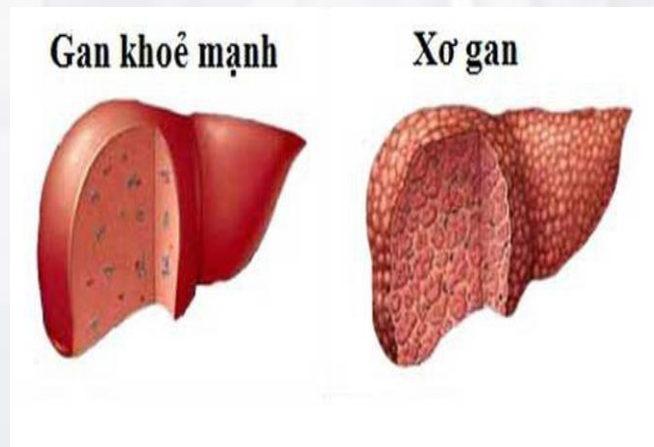
2 Các triệu chứng

3 Các biến chứng chính

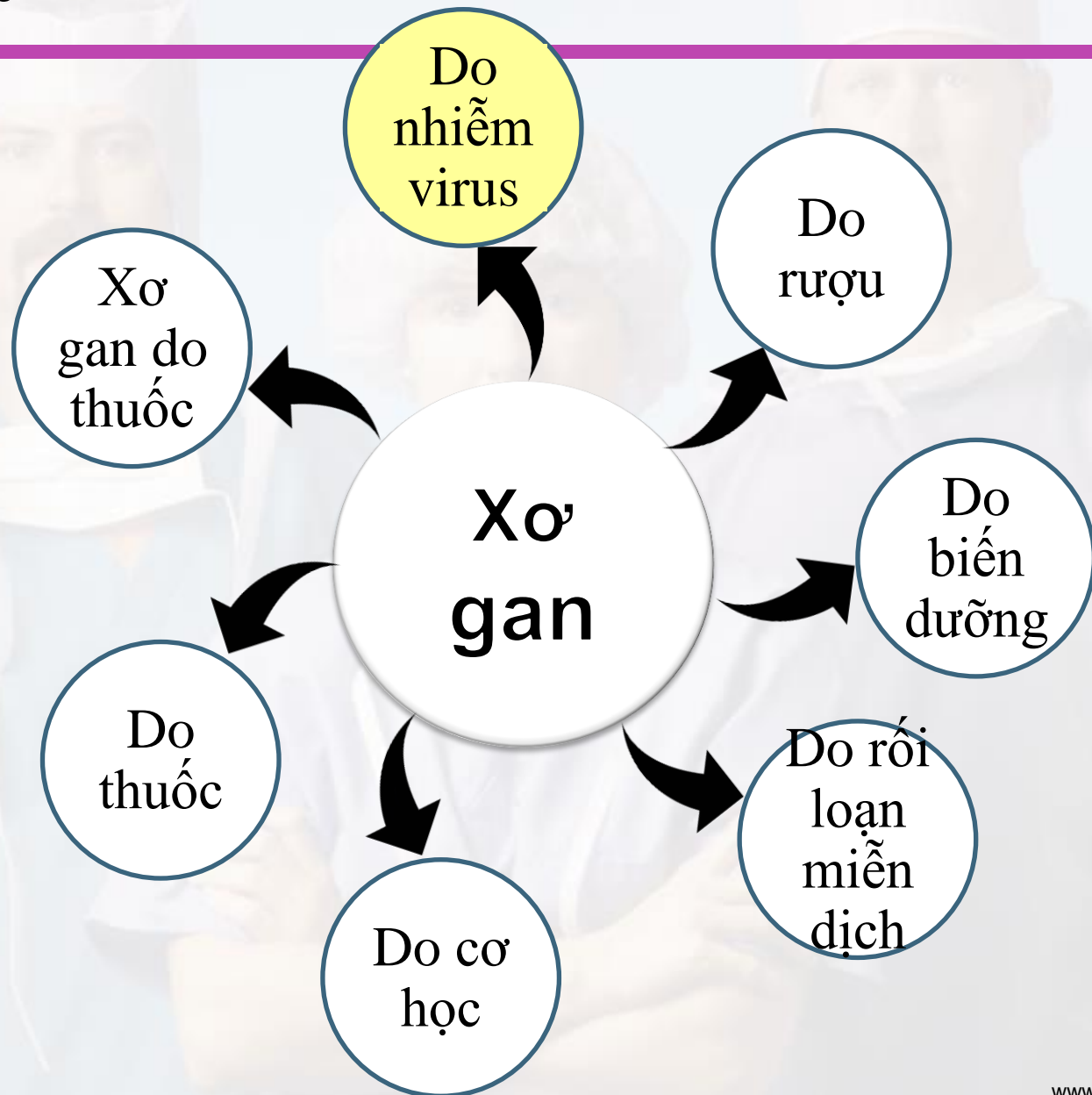
4 Hướng điều trị

Định nghĩa

- **Xơ gan (Cirrhosis) : Tổn thương có lan tỏa, kéo dài ở gan. Biểu hiện:**
 - Viêm, hoại tử nhu mô gan
 - Tăng sinh xơ tổ chức liên kết → Sẹo xơ hóa
 - Hình thành các hạt tái tạo từ tế bào lành → đảo lộn cấu trúc → Các u cục



Nguyên nhân



Triệu chứng.

Lâm sàng:

- Giai đoạn còn bù



Triệu chứng cơ năng



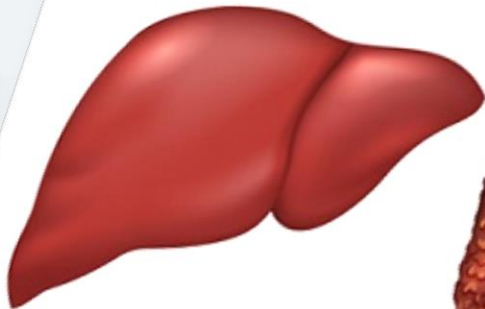
Triệu chứng thực thể

Triệu chứng:

Lâm sàng:

Giai đoạn mất bù: - Hội chứng suy gan
- Hội chứng tăng áp lực TM cửa

Gan bình thường



Xơ gan mất bù



Triệu chứng

Lâm sàng:

- Giai đoạn mất bù
- Hội chứng suy gan



Nốt giãn mạch hình sao và hồng ban lòng bàn tay

Bàn tay dùi trống

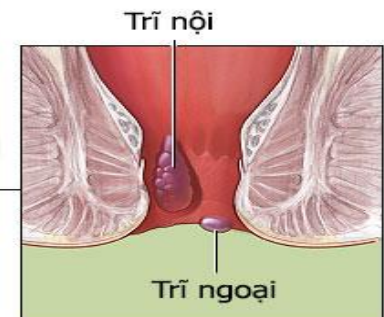
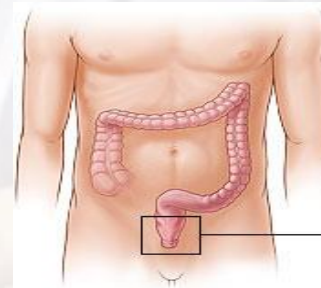
Triệu chứng

Lâm sàng:

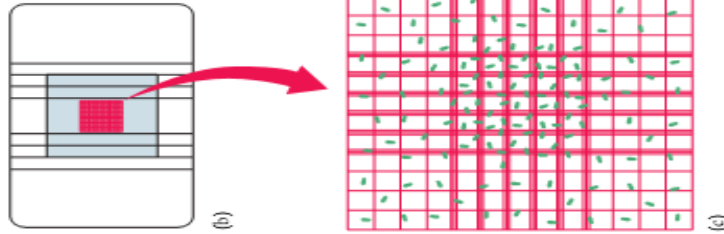
- Giai đoạn mất bù
- Hội chứng tăng áp lực TM cửa



Tuần hoàn bàng hệ
Bảng bụng



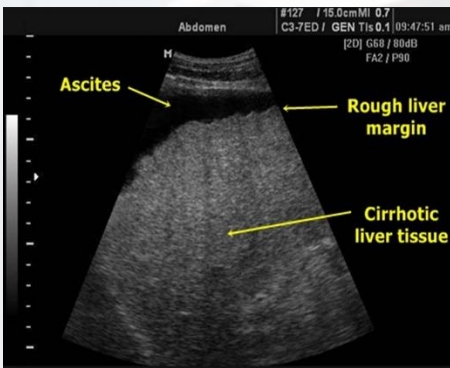
Cận lâm sàng



Xét nghiệm máu ngoại vi



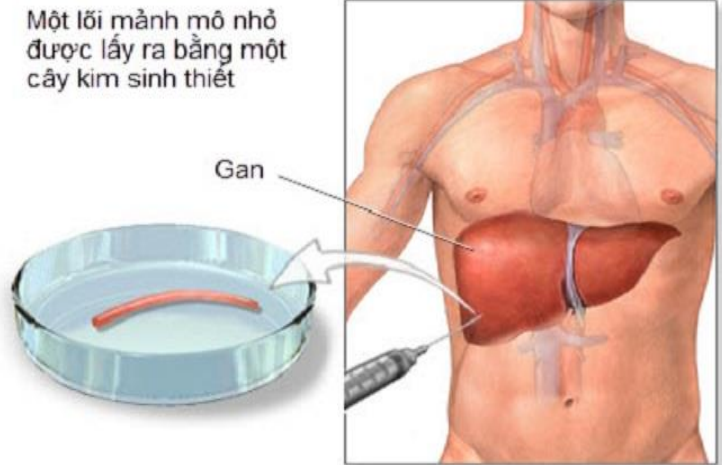
Xét nghiệm chức năng gan



Siêu âm gan



Soi ổ bụng



Sinh thiết gan

Tiên lượng

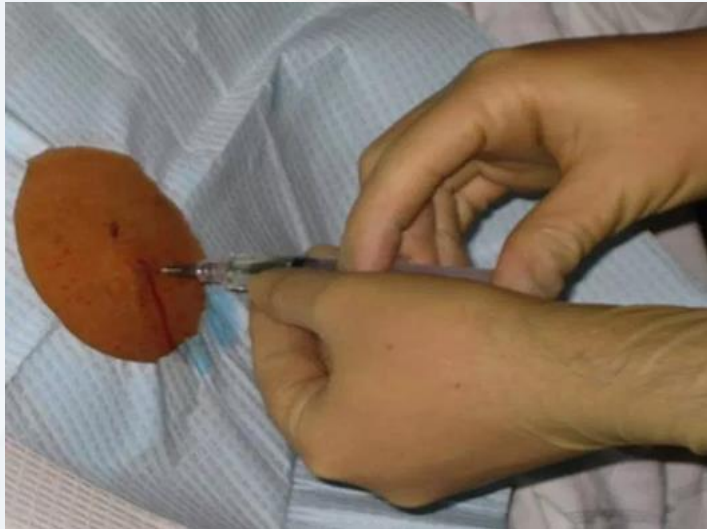
Tiên lượng lâu dài: Xấu

- Có vàng da kéo dài, xuất huyết, hôn mê gan, teo gan vàng cấp, nhiễm khuẩn.

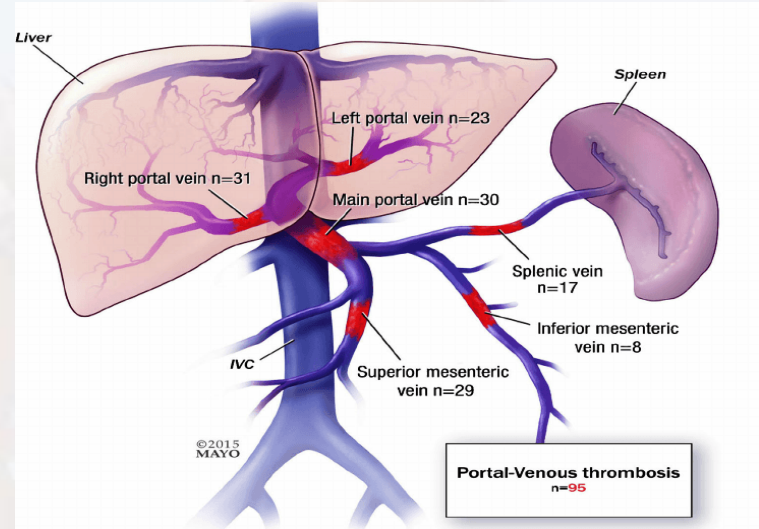
	1 điểm	2 điểm	3 điểm
Bệnh não gan	không	lú lẫn	hôn mê
Báng	không	kín đáo	vừa phải
Bilirubin	< 35 mmol/l	35-50 mmol/l	> 50 mmol/l
Albumin	> 35 g/l	28-35 g/l	< 28 g/l
Tỷ Prothrombin	> 50 %	40-50 %	< 40 %

Thang điểm để đánh giá giai đoạn xơ gan theo chỉ số Child - Pugh là: Child A: Điểm 5 hay 6. Child B: điểm từ 7-9. Child C điểm từ 10-15

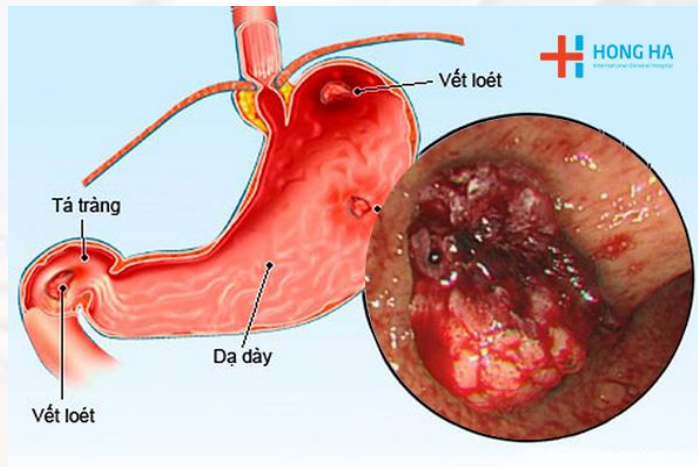
Biến chứng



Nhiễm trùng dịch
bàng



Huyết khối tĩnh
mạch cửa



Loét dạ dày tá tràng

Biến chứng



Chảy máu từ TM trưởng thực quản



Chảy máu do giảm yếu tố đông máu

Hôn mê gan: :Bệnh gan não

Hội chứng gan thận

Rối loạn đường máu

Ung thư Gan



Điều trị

Chế độ ăn uống nghỉ ngơi: Hạn chế muối, nên dung đạm TV, hạn chế hoạt động thể lực

Thực đơn mẫu cho bệnh nhân xơ gan

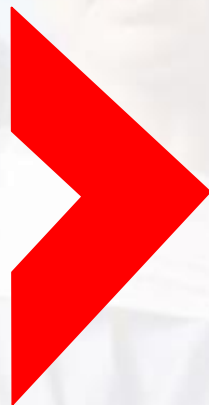
Giờ ăn	Thứ 2 + 5	Thứ 3 + 6	Thứ 4 + 7
7h00	Cháo thịt 300ml Gạo 30g Thịt nạc 20g Nước cam (cam 200g, đường 20g)	Phở thịt Bánh phở 150g Thịt bò 20g	Bánh mì ruốc Sữa tươi 200ml
11h00	Cơm (gạo 100g): 2 miếng bát cơm Thịt nạc 50g Rau cải bắp luộc 200g Canh rau Hồng xiêm 200g	Cơm (gạo 100g): 2 lưng bát cơm Thịt nạc: 30g Đậu phụ om cà chua (đậu phụ 70g, cà chua 50g) Dầu ăn cá ngày 20g Su su non luộc 200g Canh rau Dưa hấu 200g	Cơm (gạo 100g): 2 lưng bát cơm Trứng kho với thịt (trứng 1 quả, thịt 30g) Rau cải trắng luộc 200g Dầu ăn cá ngày 10g Cam ngọt 300g Đường 30g
18h00	Cơm (gạo 100g): 2 lưng bát cơm Rau cải xanh non luộc 200g Canh rau	Cơm (gạo 100g): 2 lưng bát cơm Cá trôi kho nhạt 70g Bí đỏ xào 200g	Cơm (gạo 100g): 2 lưng bát cơm Tôm rang bóc vỏ 60g Rau muống non 200g Nước rau
21h00	Sữa tươi 200ml Năng lượng = 1453Kcal P = 61g L = 20g G = 256g Chất xơ = 16g	Sữa tươi 200ml Năng lượng = 1550Kcal P = 62g L = 40g G = 235g Chất xơ = 6g	Sữa tươi 200ml Năng lượng = 1671Kcal P = 64g L = 42g G = 260g Chất xơ = 11g

Điều trị triệu chứng

Điều trị cổ trướng: Chọc tháo báng hoặc Thuốc lợi tiểu



Spironolactone Tablets: **\$10.80/ lọ**



Amiloride 5mg: **20.10\$/ hộp 28 viên**

Điều trị triệu chứng



Furosemide 40mg: **45000đ**/hộp 5 vỉ x 10 viên

Điều trị triệu chứng

Điều trị tăng áp TM cửa:

- Nối thông cửa chủ
- Thuốc chẹn giao cảm



Propranolol 40mg:
300000đ/ hộp 100 viên



Nadolol 20mg: **17.95\$**/
hộp 100 viên

Điều trị triệu chứng

Điều trị suy gan: Không đặc hiệu

- Thuốc chuyển hóa mỡ: choline, methionine, inositol
- Các vitamin và vi kẽm
- Testosterone : nay không còn dùng



Thực phẩm bổ sung choline:
450000đ/ hộp 100 viên

Điều trị triệu chứng

Thuốc chống xơ

Corticoid: dung trong viêm gan tự miễn

Colchicin: Ngăn quá trình xơ



Betamethasone 12mg IV:
43\$



Colchicin 1mg: **32000đ/ vỉ 20 viên**



Điều trị biến chứng

Điều trị chảy máu

- Truyền máu
- Các thuốc co mạch, cầm máu: Vasopressin IV
- Dự phòng loét dạ dày tá tràng



Vasopressin 20mg IV: **59\$**



Cimetidine 400mg: **24000đ/**
hộp

Điều trị biến chứng

Điều trị nhiễm khuẩn: Kháng sinh được lựa chọn
Cefotaxime
Dự phòng bằng Ciprofloxacin, Norfloxacin



Cefotaxim 1g IV: **56\$**



Ciprofloxacin 500mg
147000đ/ hộp



Thank You !